

**CÔNG TY CP THỰC PHẨM HỮU NGHỊ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 09 /TPHN-TCKT

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2023

V/v giải trình kết quả SXKD theo

Báo cáo Tài chính quý IV năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị

Địa chỉ: 122 Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Mã chứng khoán: HNF

Nội dung giải trình: Lợi nhuận sau thuế báo cáo quý IV năm 2022 so với cùng kỳ năm trước chênh lệch trên 10%.

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 01/01/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị giải trình sự biến động lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo Tài chính quý IV năm 2022 của Công ty như sau:

	CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước	Tăng (+) Giảm (-)	Tỷ lệ
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	678.440.098.733	541.033.400.054	137.406.698.679	25%
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	42.918.307.916	38.552.333.046	4.365.974.870	11%
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	635.521.790.817	502.481.067.008	133.040.723.809	26%
4.	Giá vốn hàng bán	456.065.568.483	370.435.952.291	85.629.616.192	23%
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	179.456.222.334	132.045.114.717	47.411.107.617	36%
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	5.819.006.850	4.228.636.716	1.590.370.134	38%
7.	Chi phí tài chính	22.767.462.580	17.630.443.337	5.137.019.243	29%
	Trong đó: chi phí lãi vay	17.675.605.788	12.189.780.267	5.485.825.521	45%
8.	Chi phí bán hàng	109.905.063.293	91.613.926.471	18.291.136.822	20%
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.262.031.369	12.628.312.356	633.719.013	5%
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	39.340.671.942	14.401.069.269	24.939.602.673	173%
11.	Thu nhập khác	412.471.882	541.634.329	(129.162.447)	-24%
12.	Chi phí khác	386.015.941	126.427.551	259.588.390	205%
13.	Lợi nhuận khác	26.455.941	415.206.778	(388.750.837)	-94%

14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	39.367.127.883	14.816.276.047	24.550.851.836	166%
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	11.390.693.251	(99.570.633)	11.490.263.884	11540%
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-	-	
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	27.976.434.632	14.915.846.680	13.060.587.952	88%
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	932.548	497.195		

### **Nguyên nhân:**

Năm 2022 Công ty đã đạt được doanh thu và kết quả tăng trưởng tốt  
Ngoài ra, Cũng trong năm 2022, Công ty đã cơ cấu tổ chức và chuẩn hóa quy trình quản lý tối ưu tiết kiệm chi phí . Vì vậy lợi nhuận của công ty đạt được hiệu quả đáng kể .

Công ty Cam kết và chịu trách nhiệm về các nội dung bản công bố thông tin này.  
Trân trọng./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT,TCKT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ**



**CHỦ TỊCH HĐQT**

*Trịnh Trung Hiếu*





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỰC PHẨM HỮU NGHỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10 /PC-TPHN

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội  
Ủy ban chứng khoán Nhà nước

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, CTCP thực phẩm Hữu Nghị thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính (BCTC) quý 4/ năm 2022 với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

**1. Tên tổ chức:**

- Mã chứng khoán: HNF
- Địa chỉ: 122 Định Công, P. Định Công, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội
- Điện thoại liên hệ/Tel: ..... Fax: .....
- Email: ..... Website: .....

**2. Nội dung thông tin công bố:**

☒ BCTC quý 04 /năm 2022

☐ BCTC riêng (TCNY không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc);

☐ BCTC hợp nhất (TCNY có công ty con);

☐ BCTC tổng hợp (TCNY có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng).

**- Các trường hợp thuộc diện phải giải trình nguyên nhân:**

+ Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC (đối với BCTC được kiểm toán năm 20.....):

Có ☐

Không ☐

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có ☐

Không ☐

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại (đối với BCTC được kiểm toán năm 20.....):

Có ☐

Không ☐

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có ☐

Không ☐

+ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước:

Có ☒

Không ☐

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có ☒

Không ☐

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại:

Có ☐

Không ☐

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có ☐

Không ☐

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày: 18/01/2023 tại đường dẫn: <https://huonghi.com.vn/blogs/quan-he-co-dong>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

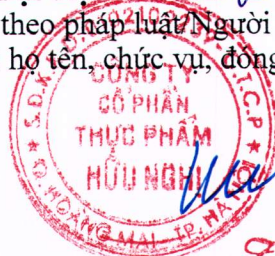
- BCTC Quý 4

- Văn bản giải trình

18 Tháng 01 năm 2023

**Đại diện tổ chức**

Người đại diện theo pháp luật/Người UQCBT  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



CHỦ TỊCH HĐQT

Trịnh Trung Hiếu